CTCP Bóng đèn Phích nước Rạng Đông (HSX: RAL)

FireAnt

Ngày 31/03/2024	126,000 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-1.3%	**16.7%**	**25.2%**

2023

ROE 20.9%

+/- YoY ▼ 3.5%

Q1/24

DT thuần 2,831 *tỷ VNĐ*

QoQ ▼ 544 ▼ 16.1%

YoY ▲ 696 ▲ 32.6%

2023

DT thuần 8,316 *tỷ VNĐ*

YoY ▲ 1,407 ▲ 20.4%

Q1/24

LN gộp 571 *tỷ VNĐ*

QoQ ▼ 107 ▼ 15.8%

YoY ▼ 17.0 ▼ 2.9%

2023

LN gộp 2,005 *tỷ VNĐ*

YoY ▲ 170 ▲ 9.3%

Q1/24

LN thuần 208 *tỷ VNĐ*

QoQ ▲ 1.00 ▲ 0.4%

YoY ▲ 16.0 ▲ 8.2%

2023

LN thuần 618 *tỷ VNĐ*

YoY ▲ 7.00 ▲ 1.2%

Q1/24

LN sau thuế 195 *tỷ VNĐ*

YoY ▲ 13.0 ▲ 7.0%

2023

LN sau thuế 584 *tỷ VNĐ*

YoY ▲ 98.0 ▲ 20.3%

Kết quả kinh doanh

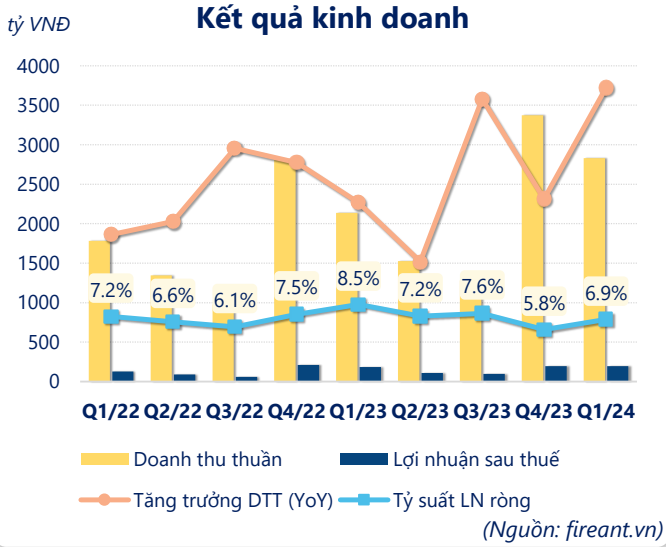

(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

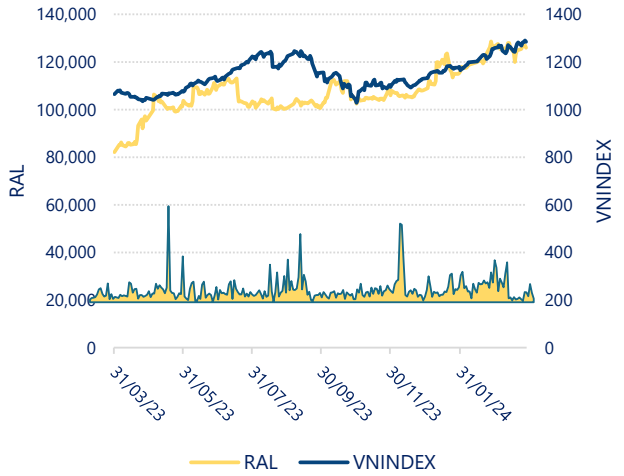

CTCP Bóng đèn Phích nước Rạng Đông (HSX: RAL)

FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận

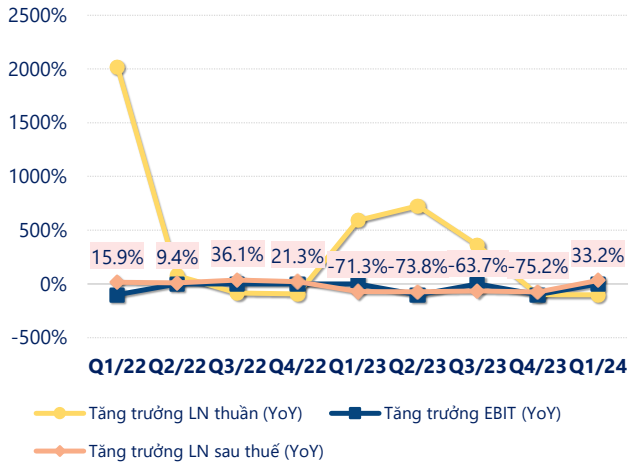

(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí

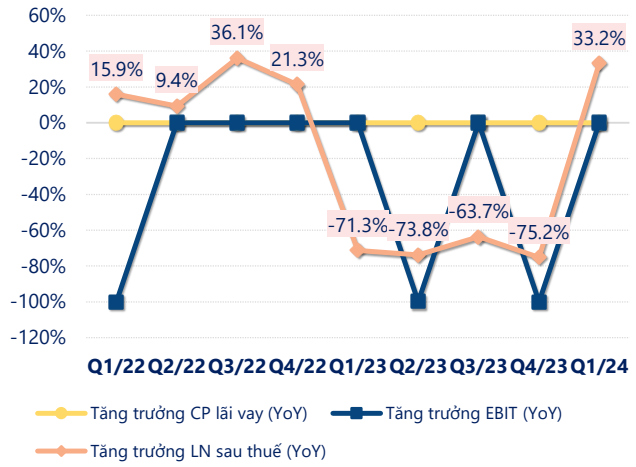

(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận

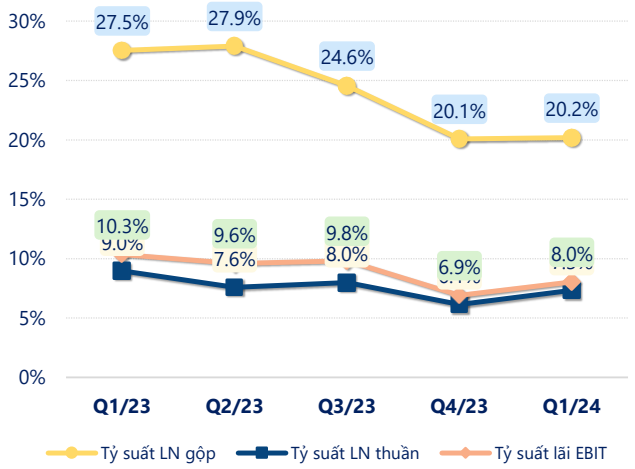

(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản

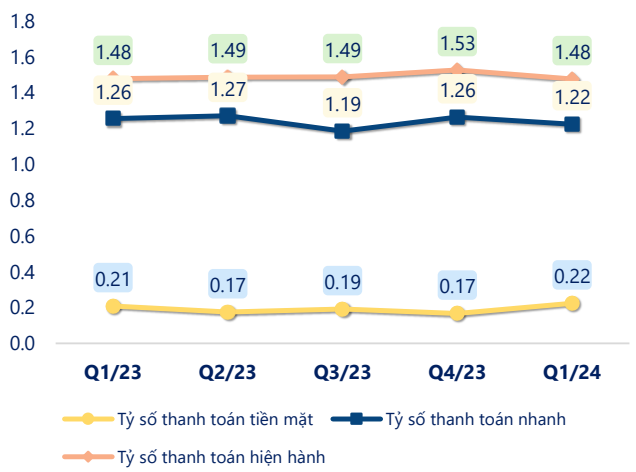

(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản

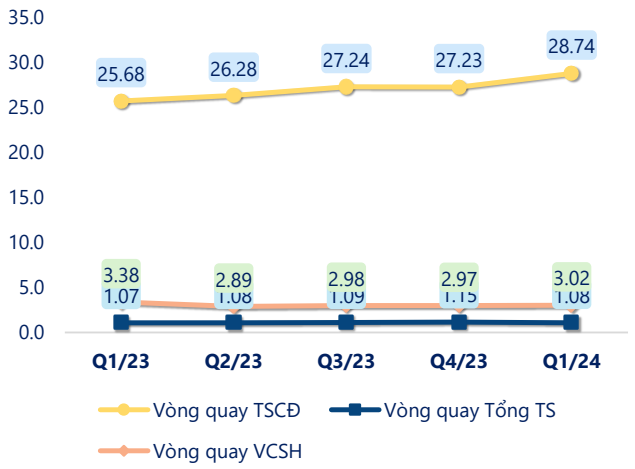

(Nguồn: fireant.vn)

EPS

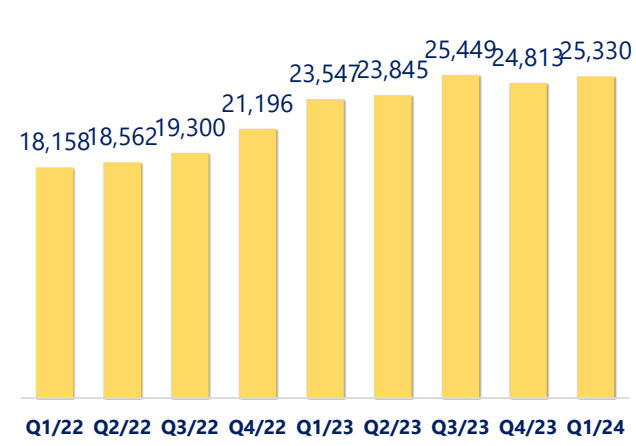

(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Bóng đèn Phích nước Rạng Đông (HSX: RAL)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q1/24	Q1/23	Thay đổi YoY	2023	2022	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**2,831**	**2,135**	**32.6%**	**8,316**	**6,909**	**20.4%**
Giá vốn hàng bán	2,260	1,548	46.0%	6,311	5,075	24.4%
Lợi nhuận gộp	571	588	-2.9%	2,005	1,835	9.3%
Doanh thu HĐTC	4.68	3.36	39.4%	14.1	20.3	-30.2%
Chi phí TC	20.1	31.5	-36.1%	116	100	15.9%
Chi phí lãi vay	19.8	28.5	-30.5%	108	68.4	57.7%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	327	336	-2.8%	1,126	997	13.0%
Chi phí QLDN	**21.3**	**32.2**	**-33.9%**	**159**	**147**	**8.1%**
LN thuần từ HĐKD	208	192	8.2%	618	611	1.2%
Lợi nhuận khác	**0.00**	**0.79**	**-100.0%**	**0.02**	**-2.08**	**101%**
LN trước thuế	208	192	8.2%	618	609	1.5%
Lợi nhuận sau thuế	**195**	**182**	**7.0%**	**584**	**486**	**20.3%**
LNST của CĐ cty mẹ	**195**	**182**	**7.0%**	**584**	**486**	**20.3%**

(Nguồn: fireant.vn)

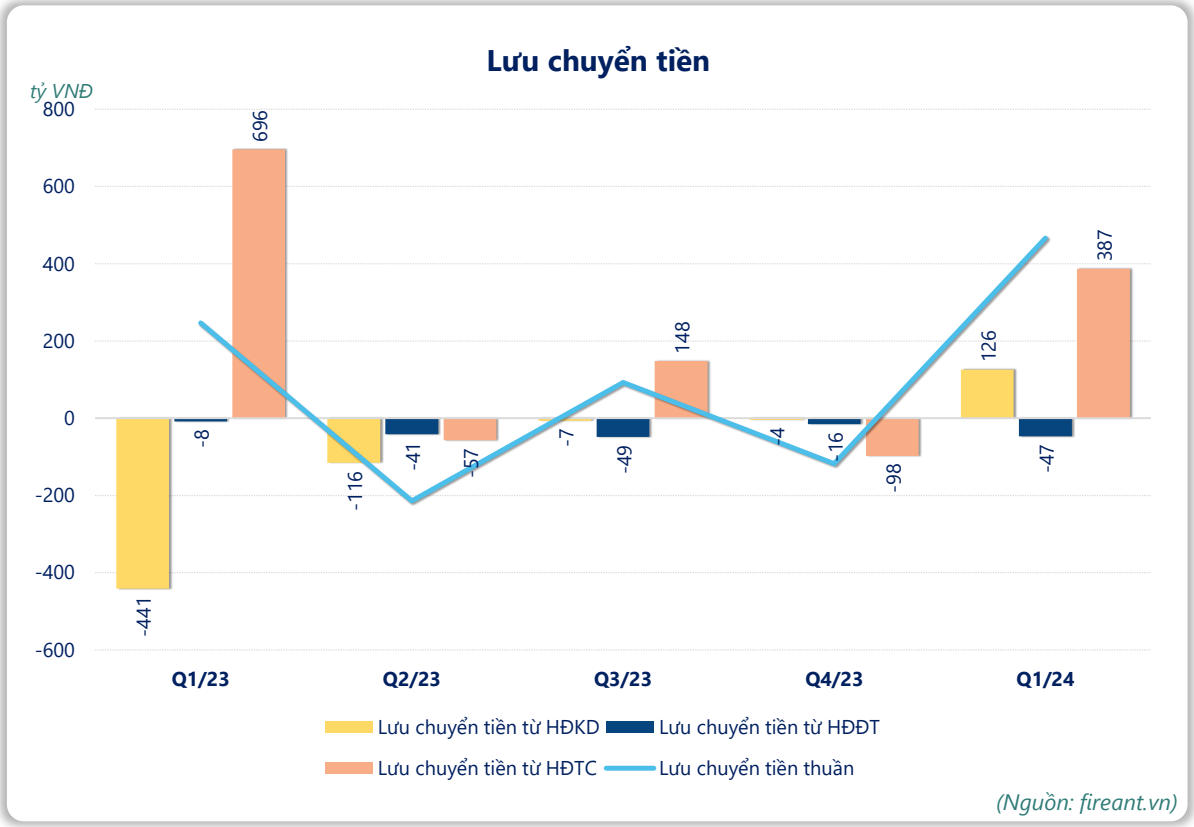

(Nguồn: fireant.vn)